

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số : 49/2023/HNGĐ-ST
Ngày 28 tháng 3 năm 2023
V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH NA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Trường Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Ngân.

Ông Hoàng Văn Bình.

Thư ký phiên tòa : Bà Trần Thị Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh NA.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh NA tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương xét xử công khai vụ án thụ lý số 170/ 2022/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc Tranh chấp Hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 17 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thùy D, sinh năm 1996; Nơi ĐKNKTT: Khối 1A, huyện TC, tỉnh NA.

Chỗ ở hiện nay: Xóm 4, xã Tân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Lê Đức Th, sinh năm 1987; Nơi ĐKNKTT: Khối 1A, Thị trấn Thanh Chương, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thùy D trình bày:

Chị và anh Trần Đức Thi kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có được tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vào ngày 14 tháng 02 năm 2017.

Sau khi kết hôn xong vợ chồng về làm ăn, sinh sống tại Khối 1A, Thị trấn Thanh Chương, huyện TC, tỉnh NA. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn. Mâu thuẫn trầm trọng nhất kể từ năm 2020, vợ chồng đã sống ly thân cắt đứt mọi quan hệ cho đến nay.

Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng là không còn nữa nên nguyện vọng của chị là muốn được ly hôn với anh Lê Đức Th.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 2 con chung là cháu Lê Đức Quốc Kh, sinh ngày 02 tháng 9 năm 2017 và Lê Đức Quốc B, sinh ngày 11 tháng 8 năm 2020. Nay ly hôn nguyện vọng của chị là muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con và không yêu cầu anh Lê Đức Th góp cấp dưỡng nuôi con cho chị.

Về phân chia tài sản: Chị không yêu cầu giải quyết.

Về nợ: Hiện nay vợ chồng không nợ gì ai và cũng không ai nợ gì vợ chồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Lê Đức Th đều cố tình vắng mặt. Nhưng tại phiên tòa hôm nay anh thừa nhận điều kiện kết hôn của vợ chồng đúng như chị Nguyễn Thùy D đã trình bày. Sau khi kết hôn xong vợ chồng về sống với nhau hạnh phúc cho đến năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp nhau. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng là không còn nữa nên việc chị Nguyễn Thùy D xin ly hôn với anh thì anh hoàn toàn đồng ý.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 2 con chung là cháu Lê Đức Quốc Kh, sinh ngày 02 tháng 9 năm 2017 và Lê Đức Quốc B, sinh ngày 11 tháng 8 năm 2020. Nay ly hôn nguyện vọng của anh là muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Đức Quốc Kh, còn cháu Lê Đức Quốc B để cho chị Nguyễn Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng và không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh NA phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý giải quyết cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án hoàn toàn tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy D được ly hôn với anh Lê Đức Th.

Về trách nhiệm nuôi con chung: Giao cháu Lê Đức Quốc Kh, sinh ngày 02 tháng 9 năm 2017 cho anh Lê Đức Th trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu và Lê Đức Quốc B, sinh ngày 11 tháng 8 năm 2020 cho chị Nguyễn Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung và nợ: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị Nguyễn Thùy D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án Tranh chấp Hôn nhân gia đình được quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại Thị trấn Thanh Chương, huyện TC, tỉnh NA. Cho nên việc thụ lý, giải quyết thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh NA.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Lê Đức Th mặc dù đã nhận được các văn bản tố tụng nhưng anh đều vắng mặt không có lý do cho nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thùy D và anh Lê Đức Th kết hôn với nhau hợp pháp có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An theo đúng quy định. Sau khi kết hôn vợ chồng về sinh sống với nhau hạnh phúc cho đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nay cả hai bên đều xét thấy tình cảm vợ chồng là không còn nữa nên đều nhất trí ly hôn nhau. Xét thấy tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng. Nếu kéo dài cuộc hôn nhân này thì chỉ là hình thức chứ mục đích hôn nhân không đạt được cho nên cần chấp nhận cho chị Nguyễn Thùy D được ly hôn với anh Lê Đức Th là đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm nuôi con: Hai bên thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Đức Quốc Kh, sinh ngày 02 tháng 9 năm 2017 và Lê Đức Quốc B, sinh ngày 11 tháng 8 năm 2020. Nay ly hôn nguyện vọng của chị Nguyễn Thùy D là muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con và không yêu cầu anh Lê Đức Th góp cấp dưỡng nuôi con cho chị. Còn anh Lê Đức Th muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Đức Quốc Kh, còn cháu Lê Đức Quốc B để cho

chị Nguyễn Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng và không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Xét thấy: Nguyên vọng được trực tiếp nuôi con của hai bên là hoàn toàn chính đáng. Nhưng hiện nay 02 con của vợ chồng còn bé. Nếu giao cả 02 con cho chị Nguyễn Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng sẽ gây khó khăn về mặt kinh tế cho người trực tiếp nuôi dưỡng. Hơn nữa để các cháu phát triển về mọi mặt. Cần chấp nhận ý kiến của anh Lê Đức Th về việc giao cháu Lê Đức Quốc Kh, cho anh Lê Đức Th trực tiếp nuôi dưỡng còn cháu Lê Đức Quốc B để cho chị Nguyễn Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng và không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về phân chia tài sản chung: Không có yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thùy D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[4] Về ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh NA tại phiên tòa. Xét thấy việc tuân theo quy định pháp luật và các nội dung liên quan đến việc giải quyết vụ án là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 28, Điều 35, Điều 147, Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy D được ly hôn với anh Lê Đức Th.

Về trách nhiệm nuôi con: Giao giao cháu Lê Đức Quốc Kh, sinh ngày 02 tháng 9 năm 2017 cho anh Lê Đức Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Đức Quốc B, sinh ngày 11 tháng 8 năm 2020 cho chị Nguyễn Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về chia tài sản chung và nợ: Không có yêu cầu nên không xem xét

Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thùy D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án

phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009239 ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh NA. Chị Nguyễn Thùy D đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- UBND xã Tân Sơn (Nơi ĐKKH)
- Các đương sự.
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Trường Giang